

Số: 528 /TCT-HTQT
V/v hoàn thuế theo Hiệp định
thuế Việt Nam – Hà Lan.

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2016

Kính gửi: Cục Thuế TP. Hải Phòng.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 21/CT-Ktr1 đê ngày 07/01/2016 của Cục Thuế đề nghị Tổng cục Thuế hướng dẫn về việc hoàn thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Hà Lan (sau đây gọi là Hiệp định) đối với thu nhập từ lãi tiền cho vay phát sinh từ việc thực hiện Hợp đồng tín dụng ký ngày 23/12/2013 giữa Công ty TNHH đóng tàu Damen – Sông Cấm (sau đây gọi là Công ty) và tổ chức tín dụng Nederlandse Financiering – Maatschappij voor Ontwikkelingslanden N.V (sau đây gọi là FMO). Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Quy định tại nội luật

Theo hướng dẫn tại Điểm 2.a), Điều 13, Mục 3, Chương II, Thông tư số 60/2012/TT-BTC ngày 12/4/2012 và Thông tư số 103/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính, tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với lãi tiền vay là 5% trên doanh thu tính thuế.

Do đó, thu nhập từ lãi tiền vay của FMO phát sinh từ Hợp đồng tín dụng ký ngày 23/12/2013 giữa Công ty và FMO thuộc đối tượng nộp thuế TNDN tại Việt Nam với tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với lãi tiền vay là 5%.

2. Đối tượng áp dụng Hiệp định Việt Nam – Hà Lan:

Điều 11. Lãi tiền vay Hiệp định Việt Nam – Hà Lan quy định:

"1. Lãi từ tiền cho vay phát sinh tại một Nước ký kết và được trả cho đối tượng cư trú của Nước ký kết kia có thể bị đánh thuế tại Nước kia.

2. Tuy nhiên, khoản tiền lãi này cũng có thể bị đánh thuế ở Nước ký kết nơi phát sinh lãi và theo các luật của Nước đó, nhưng nếu đối tượng nhận là đối tượng thực hưởng khoản tiền lãi này thì mức thuế được tính sẽ không vượt quá 10 phần trăm của tổng số khoản lãi từ tiền cho vay.

3. Mặc dù đã có các quy định tại khoản 2, lãi từ tiền cho vay phát sinh tại một Nước ký kết sẽ chỉ bị đánh thuế tại Nước ký kết kia trong phạm vi khoản lãi từ tiền cho vay đó:

(i) do Chính phủ của Nước ký kết kia, kể cả cơ quan chính quyền địa phương của Nước đó nhận được;

- (ii) do Ngân hàng Trung ương của Nước ký kết kia nhận được;
- (iii) do một tổ chức tài chính mà Chính phủ của Nước ký kết kia kê cả cơ quan chính quyền cơ sở và chính quyền địa phương của Nước đó kiểm soát hoặc sở hữu, nhận được;
- (iv) trả cho các khoản vay nợ được Chính phủ của Nước kia kê cả cơ quan chính quyền cơ sở hay chính quyền địa phương của Nước đó, ngân hàng Trung ương của Nước đó hay bất kỳ tổ chức tài chính nào khác do Chính phủ Nước đó kiểm soát hoặc sở hữu, bảo lãnh hoặc bảo đảm."

Tại hồ sơ đề nghị áp dụng Hiệp định mà Công ty gửi Cục Thuế không có các tài liệu chứng minh FMO thuộc một trong các đối tượng nêu tại khoản 3, Điều 11 của Hiệp định nêu trên. Vì vậy, không có cơ sở để giải quyết đề nghị miễn thuế hoặc hoàn thuế của FMO theo Điều 11. Lãi tiền cho vay của Hiệp định.

Tổng cục Thuế thông báo đề Cục Thuế biết và hướng dẫn Công ty thực hiện. Yêu cầu Cục Thuế thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và hướng dẫn tại công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC, CS;
- Website TCT;
- Lưu: VT, HTQT (2b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

